

Số: 567/2021/QĐST - HNGĐ

Đông Anh, ngày 08 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 548/2021/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Hoài A, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn V, xã N huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Ông Nguyễn Bá S, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị Hoài A và ông Nguyễn Bá S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Con chung: Bà Phạm Thị Hoài A và ông Nguyễn Bá S có 2 con chung là Nguyễn Đức T - sinh ngày 17/12/2011 và Nguyễn Ngọc Bảo A - sinh ngày 23/07/2013, ly hôn vợ chồng thỏa thuận bà A nuôi dưỡng cháu A, ông S nuôi

dưỡng cháu T, hai bên tự thỏa thuận về việc cấp dưỡng nuôi con cho nhau nên không yêu cầu Tòa án giải quyết cho đến khi con chung thành niên hoặc có quyết định khác của Tòa án;

Bà A, ông S có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Tài sản chung, công sức chung, nợ chung: Bà Phạm Thị Hoài A và ông Nguyễn Bá S thống nhất tự thỏa thuận về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp nên không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000 đồng, mỗi bên phải chịu 1/2 = 75.000 đồng, bà Phạm Thị Hoài A và ông Nguyễn Bá S thống nhất thỏa thuận để bà Phạm Thị Hoài Anh chịu cả.

3. Bà Phạm Thị Hoài A chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0045770 ngày 22/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh. Trả lại bà Phạm Thị Hoài A 150.000đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Dương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh;*
- *UBND xã N huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 54/2011, Quyết số 01/2011 ngày 17/5/2010);*
- *Chi cục THA dân sự huyện Đông Anh;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Phi Hùng

